

Họ và tên: _____

Ngày: _____

Bài 1: Tính:

$6 - 4 = \dots$	$4 - 3 = \dots$	$1 + 2 + 1 = \dots$	$10 - 9 - 1 = \dots$
$8 - 5 = \dots$	$3 + 6 = \dots$	$3 + 2 - 1 = \dots$	$2 + 5 + 0 = \dots$
$3 + 5 = \dots$	$10 - 5 = \dots$	$3 + 4 - 5 = \dots$	$2 - 2 + 6 = \dots$
$2 + 1 = \dots$	$4 + 0 = \dots$	$8 - 5 + 2 = \dots$	$1 + 1 + 5 = \dots$



Bài 2: Số?



$9 - \square = 5$

$\square + 4 = 6$

$4 + \square = 7$

$8 - \square = 3$

$\square - 2 = 5$

$\square + 2 = 5$

$\square + 5 = 10$

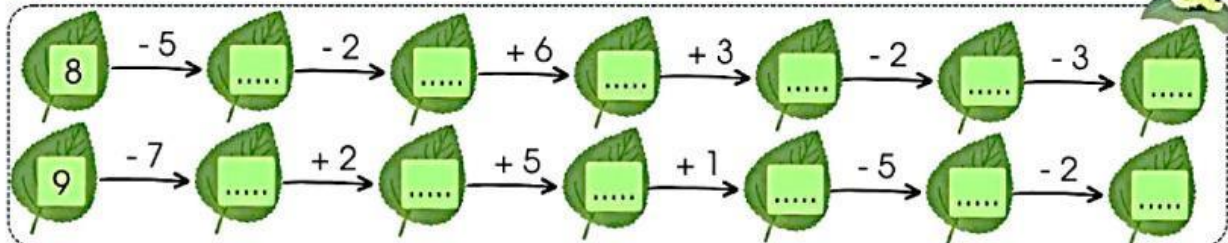
$6 + \square = 9$

$\square - 3 = 7$

Bài 3: Điền dấu < , > , = :

$5 \dots 5$	$9 \dots 4$	$2 + 3 \dots 4 - 3$	$9 - 6 \dots 9 - 4$
$6 \dots 9$	$10 \dots 7$	$3 + 3 \dots 8 - 3$	$8 - 5 \dots 7 + 1$
$2 \dots 1$	$3 \dots 3$	$4 - 2 \dots 10 - 8$	$2 + 5 \dots 3 + 2$
$3 \dots 8$	$5 \dots 2$	$7 + 3 \dots 9 + 1$	$3 - 2 \dots 1 + 3$

Bài 4: Số?



Bài 5: Đúng ghi Đ, sai ghi S.

$5 - 4 = 2 \quad \square$

$4 + 1 > 2 \quad \square$

$3 + 3 = 6 \quad \square$

$7 - 3 < 4 \quad \square$

Các số 6, 0, 3, 7 theo thứ tự:

a. Từ bé đến lớn là 0, 3, 6, 7. $\square$

b. Từ lớn đến bé là 7, 3, 6, 0. $\square$

Bài 6: Viết phép tính thích hợp:



$\square \square \square = \square$